

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NÚI THÀNH
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 238/2020/HNGĐ-ST

Ngày 24/9/2020.

Về việc “Ly hôn và tranh chấp con chung”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÚI THÀNH, TỈNH QUẢNG NAM**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Thắng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phan Thị Thanh Dung.

Ông Dương Minh Ng.

Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Kiều Hoanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Việt Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 113/2020/TLST-HNGĐ ngày 20/5/2020 V/v: “Ly hôn và tranh chấp con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2020/QĐST-HNGĐ ngày 28/8/2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị Mỹ Ng, sinh năm: 1979; Nơi ĐKKHKT: Thôn Đ, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam và chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam (Có mặt).

- Bị đơn: Ông Nguyễn Đình H, sinh năm: 1969; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Nguyên đơn bà Huỳnh Thị Mỹ Ng trình bày: Bà Ng và ông Nguyễn Đình H đăng ký kết hôn từ năm 2009 là hoàn toàn tự nguyện và đúng quy định của pháp luật; vợ chồng bà đăng ký kết hôn tại UBND xã Tam Anh Bắc, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam; trong quá trình chung sống vợ chồng bà hay xảy ra mâu thuẫn; vợ chồng không đồng quan điểm, vợ chồng thường xuyên gây gỗ, không có tiếng nói chung; ông H thường xuyên gây áp lực tinh thần cho bà Ng; không quan tâm đến vợ con. Nay cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc nên bà Ng yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà Ng được ly hôn với ông Nguyễn Đình H.

Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Bà Ng và ông H có 02 con

chung là Nguyễn Đình B, sinh ngày 26/01/2010 và Nguyễn Thị Cẩm L, sinh ngày 19/10/2011. Sau khi ly hôn bà Ng yêu cầu Tòa án giao 02 con chung là Nguyễn Đình B, sinh ngày 26/01/2010 và Nguyễn Thị Cẩm L, sinh ngày 19/10/2011 cho bà Ng nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi trưởng thành; yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Đình H phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 1.500.000đồng/tháng cho đến khi mỗi con chung đến đủ 18 tuổi trưởng thành.

Về tài sản chung: Tự giải quyết

Về nợ chung: Không có

Về cho mượn nợ chung: Không có

Bị đơn ông Nguyễn Đình H trình bày: Ông H và bà Ng đăng ký kết hôn từ năm 2009 là hoàn toàn tự nguyện và theo đúng quy định của pháp luật. Trong quá trình chung sống vợ chồng ông H và bà Ng có 02 con chung Nguyễn Đình B, sinh ngày 26/01/2010 và Nguyễn Thị Cẩm L, sinh ngày 19/10/2011. Trong cuộc sống hôn nhân vợ chồng ông H và bà Ng có đôi lúc không H thuận, nguyên nhân là do bà Ng thay đổi tính tình; có lần bỏ nhà đi hơn một tuần mới trở về nhà không lo lắng gì cho con cái. Tuy nhiên, ông H không muốn gia đình tan nát, ông H sẵn sàng tha thứ cho bà Ng để cùng trở về xây dựng gia đình, lo cho các con. Do đó, việc bà Ng yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn ông không đồng ý. Yêu cầu Tòa án xem xét cho ông được đoàn tụ.

Trong trường hợp Tòa án giải quyết cho ly hôn, ông H yêu cầu Tòa án giao 02 con chung cho ông H nuôi dưỡng. Ông không yêu cầu Tòa án giải quyết nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Ông thống nhất việc cấp dưỡng nuôi con chung cho bà Ng nuôi con chung là cháu Nguyễn Thị Cẩm L 1.500.000đồng/tháng cho đến khi cháu L đến đủ 18 tuổi trưởng thành.

Về tài sản chung: Tự giải quyết

Về nợ chung: Không có

Về cho mượn nợ chung: Không có

Tại phiên toà Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên toà, của nguyên đơn và bị đơn trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng pháp luật. Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử xử cho bà Huỳnh Thị Mỹ Ng được ly hôn với ông Nguyễn Đình H. Về con chung: giao con chung Nguyễn Đình B, sinh ngày 26/01/2010 cho ông Nguyễn Đình H nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi trưởng thành; giao con chung Nguyễn Thị Cẩm L, sinh ngày 19/10/2011 cho bà Huỳnh Thị Mỹ Ng nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi trưởng thành. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không có yêu cầu nên không đề cập xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Huỳnh Thị Mỹ Ng có đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn ông Nguyễn Đình H trú tại: Thôn Đ, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam . Vì vậy việc khởi kiện của bà Ng thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Thị Mỹ Ng và ông Nguyễn Đình H tự nguyện tìm hiểu và kết hôn vào năm 2009 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện N tỉnh Quảng Nam. Như vậy, hôn nhân của bà Ng và ông H là hợp pháp. Trong quá trình chung sống thì giữa Ng và ông H phát sinh mâu thuẫn; vợ chồng Ng và ông H bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung và thường xuyên xảy ra cãi vã nên tình cảm vợ chồng không còn. Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng bà Ng vẫn kiên quyết yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, ông H có yêu cầu đoàn tụ nhưng không có biện pháp gì để khắc phục mâu thuẫn. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa bà Ng và ông H đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên xét chấp nhận cho bà Huỳnh Thị Mỹ Ng được ly hôn với ông Nguyễn Đình H là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[2.2] Về con chung: Giữa bà Ng và ông H có 02 con chung Nguyễn Đình B, sinh ngày 26/01/2010 và Nguyễn Thị Cẩm L, sinh ngày 19/10/2011. Hội đồng xét xử nhận thấy: Đối với các con chung là Nguyễn Đình B và Nguyễn Thị Cẩm L hiện nay đã trên 7 tuổi nên phải xem xét đến nguyện vọng của các con; tuy nhiên trong quá trình Tòa án giải quyết các con chung đều có nguyện vọng ở chung với bà, mẹ (các con chung không muốn ba, mẹ ly hôn). Các con chung hiện nay đều được bà Ng và ông H chăm sóc, vợ chồng ông bà luôn thể hiện trách nhiệm làm cha mẹ không ai bỏ bê con cái. Do, cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Ng nên cần xem xét giao con chung cho bà Ng, ông H nuôi dưỡng. Hội đồng xét xử xét thấy: giao cháu Nguyễn Đình B, sinh ngày 26/01/2010 cho ông H nuôi dưỡng; giao cháu Nguyễn Thị Cẩm L, sinh ngày 19/10/2011 cho bà Ng nuôi dưỡng là phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân gia đình. Ông Nguyễn Đình H cấp dưỡng cho bà Huỳnh Thị Mỹ Ng 1.500.000đồng/tháng cho đến khi cháu L đến đủ 18 tuổi trưởng thành.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con chung: do ông H, bà Ng mỗi người đều nuôi một con chung nên không xét vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2.4] Về tài sản chung, nợ chung và cho mượn nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Bà Huỳnh Thị Mỹ Ng phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, Điều 35 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị Mỹ Ng về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” đối với bị đơn ông Nguyễn Đình H.

- Về quan hệ hôn nhân: Xử cho bà Huỳnh Thị Mỹ Ng được ly hôn với ông Nguyễn Đình H.

- Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: giao con chung Nguyễn Đình B, sinh ngày 26/01/2010 cho ông Nguyễn Đình H nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi trưởng thành; giao con chung Nguyễn Thị Cẩm L, sinh ngày 19/10/2011 cho bà Huỳnh Thị Mỹ Ng nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi trưởng thành. Ông Nguyễn Đình H cấp dưỡng cho cháu L mỗi tháng 1.500.000đồng cho đến khi cháu L đến đủ 18 tuổi trưởng thành. Ông Nguyễn Đình H không yêu cầu bà Ng phải cấp dưỡng cho ông H nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền đến thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, một trong hai người có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng.

- Về Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng bà Huỳnh Thị Mỹ Ng phải chịu, được trừ vào tiền tạm ứng án phí mà bà Ng đã nộp tại Chi cục thi hành án Núi Thành theo biên lai thu số 0004754 ngày 19/5/2020 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Núi Thành.

Ông Nguyễn Đình H phải chịu 300.000 đồng án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện;
- UBND xã Tam Anh Nam
- UBND xã Tam Anh Bắc;
- Chi cục THADS huyện;
- Phòng KTNV và THAHS TAND tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN CÔNG THẮNG